TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐT** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2023/QĐCNTTLH	*ĐT, ngày 20 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đỗ Thị L và anh Vũ Mạnh L1,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Đỗ Thị L,

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Đỗ Thị L; nơi thường trú: thôn TM A, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Anh Vũ Mạnh L1; nơi thường trú: thôn TM A, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: 01 bản tự khai của chị L đề ngày 02/3/2023, 01 bản tự khai của anh L1 đề ngày 02/3/2023;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đỗ Thị L và anh Vũ Mạnh L1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Đỗ Thị L và anh Vũ Mạnh L1 cùng khẳng định có 01 con chung Vũ Anh Vương, sinh ngày 19/9/2000. Do con chung đã thành niên nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị Đỗ Thị L và anh Vũ Mạnh L1 cùng xác định không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã ĐT;
- THADS thị xã ĐT;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã BK);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh